

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 29-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Lệ Nga.

Bà Lê Kim Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Êm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1987, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp B, xã T A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L1 và bà Lê Thị B; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 25/2010/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự xử phạt 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong ngày 11 tháng 10 năm 2013; Quyết định số 0000381 ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Công an xã T A, huyện H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức khác (đá gà) mà được, thua bằng tiền, đã nộp phạt ngày 13 tháng 3 năm 2020; bị bắt tạm giam: Không; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Hoàng E, năm sinh 1987, nơi cư trú: Ấp B, xã T A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

2. Lê Thị A, năm sinh 1968, nơi cư trú: Ấp B, xã T A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Nguyễn Thị N V, có mặt; Phạm Thị H, Trương Thị Bích N; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L sống tại khu vực biên giới có ý định mua thuốc lá điều nhập lậu về bán lại kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 30 tháng 3 năm 2021, L gọi điện thoại cho Quang (không rõ họ, chữ lót) sống ở Campuchia để mua thuốc lá điều nhập lậu, số lượng 1.720 bao (172 cây), gồm: 360 bao thuốc lá hiệu Hero, 360 bao thuốc lá hiệu Jet, 1.000 bao thuốc lá hiệu Nelson, với giá 20.260.000 đồng. Sau đó, người thanh niên người Campuchia (không rõ đặc điểm, họ tên) sử dụng xuồng máy chở số thuốc lá trên để trong 05 bao da rắn, buộc kín miệng giao cho L tại khu vực mé sông Sở Thượng thuộc ấp B, xã T A. Sau khi nhận, L đã trả số tiền 20.000.000 đồng cho người giao thuốc.

Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện thoại thuê anh Nguyễn Hoàng E chở số thuốc lá điều nhập lậu đến thành phố H để bán lại cho các tiệm tạp hóa. L nói với Hoàng E là chở quần áo cũ đi bán, thỏa thuận giá thuê xe ô tô là 500.000 đồng. L vác các bao da rắn chứa thuốc lá để phía trên và dưới các hàng ghế ngồi. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi Hoàng E điều khiển xe ô tô biển số 66B-009.34 chở thuốc lá điều nhập lậu cùng với L lưu thông đến khu vực Nhà văn hóa thuộc ấp 1, xã Thường Lạc thì bị tổ công tác của Đoàn biên phòng Cầu Muống phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- Thu của Nguyễn Hoàng E: 01 xe ô tô 16 chỗ, nhãn hiệu Ford Transit, biển số 66B-009.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 009075 mang tên Lê Thị A; 01 giấy CMND số 341407940 mang tên Nguyễn Hoàng E; 01 giấy phép lái xe số 790088005801 mang tên Nguyễn Hoàng E. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự nhận thấy không liên quan đến vụ án đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lê Thị A và Nguyễn Hoàng E.

- Thu của Lê Văn L: 01 bao có màu trắng, trên bề mặt bao có logo hình tròn màu vàng, trên logo có hình bông lúa, có chữ CON CÒ VÀNG, CHẤT LƯỢNG VÀNG, trên bao bì còn có các chữ ĐẠM S + Bo 469, ĐẠM S CON CÒ VÀNG, CCV – CÙNG NHÀ NÔNG LÀM GIÀU. Trong bao có chứa 340 bao thuốc lá điều ngoại, hiệu Nelson; 01 bao da rắn có màu trắng, trên bề mặt bao có logo hình con vịt màu trắng; trên bao bì còn có các chữ CÔNG NGHỆ DINH DƯỠNG TỪ

ĐAN MẠCH, DANSK, FEED; Duy trì tỷ lệ đẻ cao; THỨC ĂN HỖN HỢP CHO VỊT ĐẼ SIÊU TRÚNG. Trong bao có chứa 320 bao thuốc lá điều ngoại, hiệu Nelson; 01 bao da rắn có màu trắng xen kẽ màu xanh, trên bề mặt bao có chữ aquaxcel; THỨC ĂN HỖN HỢP CHO CÁ GIỐNG (TRA, ĐIỀU HỒNG) GIAI ĐOẠN TỪ 10G ĐẾN 100G. Trong bao có chứa 360 bao thuốc lá điều ngoại hiệu Jet. 01 bao da rắn có màu trắng xen kẽ màu xanh, trên bề mặt bao có chữ aquaxcel; công ty mỹ, công nghệ mỹ. Trong bao có chứa 340 bao thuốc lá điều ngoại, hiệu Nelson; 01 bao da rắn có màu trắng xen kẽ màu xanh, trên bề mặt bao có chữ aquaxcel; THỨC ĂN HỖN HỢP CHO CÁ GIỐNG (TRA, ĐIỀU HỒNG) GIAI ĐOẠN TỪ 10G ĐẾN 100G. Trong bao có chứa 360 bao thuốc lá ngoại, hiệu Hero. Đối với điện thoại bị can L dùng liên lạc với Quang đã bị mất khi L bị tai nạn giao thông, không thu hồi được.

Biên bản trích mẫu và kiểm tra vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự và Đoàn biên phòng Cầu Muống thể hiện: Các cây thuốc lá điều ngoại nhập lậu hiệu Nelson, Jet, Hero chứa trong các bao da rắn vẫn còn nguyên vẹn, chọn mỗi loại 01 cây thuốc bất kỳ trong từng bao da rắn, qua kiểm tra mỗi cây có chứa 10 bao thuốc lá tình trạng các bao thuốc lá còn nguyên vẹn, khi bóc gỡ mỗi bao có chứa 20 điều thuốc.

Tại Cáo trạng truy tố số 32/CT-VKSHN ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 15 đến 18 tháng tù về “Tội buôn bán hàng cấm”. Về dân sự: Không phát sinh, nên không đề cập đến. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Bị cáo L thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, không bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đã biết lỗi, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn L khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đã có hành vi mua 1.720 bao thuốc lá điều nhập lậu, nhằm mục đích bán lại để kiếm lời và đã bị bắt quả tang. Bản thân bị cáo ý thức được, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật thể hiện bằng việc bị cáo cất dấu, nói dối là quần áo cũ để anh Hoàng E nhận chở hàng hóa, chứ không dám nói thật. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn L phạm “Tội buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 BLHS:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...b) Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm;...”

[4] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo L là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

[6] Xét, bị cáo nhận thức rõ hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định của thị trường kinh doanh, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng có 01 tiền án và 01 tiền sự. Ngoài ra, theo tra cứu của Phòng Hồ sơ, Công an tỉnh Đồng Tháp, Lý lịch bị can và bị cáo cũng thừa nhận thì vào năm 2005, bị cáo đã bị đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên, tại Bản án số 25/2010/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự xét xử bị cáo Lê Văn L thì không có ghi nhận tiền sự, cơ quan điều tra cũng không thu thập được chứng cứ chứng minh như Quyết định của cơ quan có thẩm quyền nên không có căn cứ để xác định đã từng có tiền sự lần này trong phần nhân thân của bị cáo.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; Ông ngoại bị cáo là cụ Lê Văn Hứng được Chính phủ tặng Bằng khen do đã góp công sức vào cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, con còn nhỏ mới 5 tuổi, nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, nhưng hiện bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn, chưa thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung”.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không có, nên không xem xét.

[12] Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm “Tội buôn bán hàng cấm”.

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điều ngoại, hiệu Nelson; 360 (ba trăm sáu mươi) bao thuốc lá điều ngoại, hiệu Jet; 360 (ba trăm sáu mươi) bao thuốc lá ngoại, hiệu Hero; 01 (một) bao có màu trắng, trên bề mặt bao có logo hình tròn màu vàng, trên logo có hình bông lúa, có chữ CON CÒ VÀNG, CHẤT LƯỢNG VÀNG, trên bao bì còn có các chữ ĐẠM S + Bo 469, ĐẠM S CON CÒ VÀNG, CCV – CÙNG NHÀ NÔNG LÀM GIÀU; 01 (một) bao da rắn có màu trắng, trên bề mặt bao có logo hình con vịt màu trắng; trên bao bì còn có các chữ CÔNG NGHỆ DINH DƯỠNG TỪ ĐÀN MẠCH, DANSK, FEED; Duy trì tỷ lệ đẻ cao; THỨC ĂN HỖN HỢP CHO VỊT ĐỂ SIÊU TRÚNG; 01 (một) bao da rắn có màu trắng xen kẽ màu xanh, trên bề mặt bao có chữ aquaxcel; công ty mỹ, công nghệ mỹ; 02 (hai) bao da rắn có màu trắng xen kẽ màu xanh, trên bề mặt bao có chữ aquaxcel; THỨC ĂN HỖN HỢP CHO CÁ GIỐNG (TRA, ĐIỀU HỒNG) GIAI ĐOẠN TỪ 10G ĐẾN 100G. Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 6 năm 2021.

3. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 6 năm 2021). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nông Phú